|  |  |
| --- | --- |
| **CÔNG TY CỔ PHẦN**  **CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT**  Số: 89/2021/BVSC-QĐ | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**  *Hà Nội, ngày 08 tháng 12 năm 2021* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Quy chế chào bán cạnh tranh lô cổ phần kèm nợ phải thu của Công ty TNHH Mua bán nợ Việt Nam tại Công ty cổ phần Tập đoàn Haprosimex**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT**

* Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
* Căn cứ Luật Quản lý sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp số 69/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
* Căn cứ Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp; Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015;
* Căn cứ Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 của Chính Phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần; Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp và Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP;
* Căn cứ Nghị định số 129/2020/NĐ-CP ngày 27/10/2020 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của Công ty TNHH MTV Mua bán nợ Việt Nam;
* Căn cứ Thông tư số 62/2021/TT-BTC ngày 29/7/2021 của Bộ Tài chính ban hành Quy chế tài chính của Công ty TNHH MTV Mua bán nợ Việt Nam;
* Căn cứ Thông tư số 36/2021/TT-BTC ngày 26/05/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp quy định tại Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015; Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018; Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ;
* Căn cứ Thông tư số 50/2019/TT-BTC ngày 08/8/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn chào bán cạnh tranh lô cổ phần kèm nợ phải thu của doanh nghiệp nhà nước có chức năng mua, bán, xử lý nợ;
* Căn cứ Văn bản số 6660/BTC-TCDN ngày 21/6/2021 của Bộ Tài chính về việc thoái vốn theo Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ;
* Căn cứ Văn bản số 476/MBN-B.MBN1 ngày 11/8/2021 của Công ty TNHH Mua bán nợ Việt Nam về Quy chế (mẫu) chuyển nhượng lô cổ phần kèm nợ phải thu của DATC;
* Căn cứ Văn bản số 9928/BTC-TCDN ngày 30/8/2021 của Bộ Tài chính về quy chế chuyển nhượng lô cổ phần kèm nợ;
* Căn cứ Hợp đồng bán dịch vụ chuyển nhượng lô cổ phần kèm nợ phải thu của Công ty cổ phần Tập đoàn Haprosimex do DATC sở hữu số 202/2021/BVSC-DATC/TV-BĐG ngày 18/11/2021 giữa Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt với Công ty TNHH Mua bán nợ Việt Nam;
* Căn cứ Nghị quyết số 36/NQ-HĐTV ngày 17/9/2021 của Hội đồng thành viên Công ty TNHH Mua bán nợ Việt Nam về phương án chuyển nhượng lô cổ phần kèm nợ phải thu của DATC tại Công ty cổ phần Tập đoàn Haprosimex;
* Căn cứ Văn bản số 685/MBN-MBN1 ngày 19/11/2021 của Công ty TNHH Mua bán nợ Việt Nam về việc đề nghị thực hiện chuyển nhượng lô cổ phần kèm nợ phải thu của DATC tại Công ty cổ phần Tập đoàn Haprosimex;
* Căn cứ Văn bản số 777/MBN-MBN1 ngày 06/12/2021 của Công ty TNHH Mua bán nợ Việt Nam về việc đề nghị tiếp tục thực hiện chuyển nhượng lô cổ phần kèm nợ phải thu của DATC tại Công ty cổ phần Tập đoàn Haprosimex;
* Căn cứ Biên bản thống nhất hồ sơ chào bán cạnh tranh lô cổ phần kèm nợ phải thu của Công ty cổ phần Tập đoàn Haprosimex do Công ty TNHH Mua bán nợ Việt Nam sở hữu được lập ngày 06/12/2021,

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1:** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức chào bán cạnh tranh lô cổ phần kèm nợ phải thu của Công ty TNHH Mua bán nợ Việt Nam tại Công ty cổ phần Tập đoàn Haprosimex.

**Điều 2:** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các thành viên trong tổ chuyên trách chào bán cạnh tranh lô cổ phần kèm nợ phải thu của Công ty cổ phần Tập đoàn Haprosimex do Công ty TNHH Mua bán nợ Việt Nam sở hữu và các tổ chức, cá nhân có liên quan khác chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * Như điều 2; * Lưu TH, TV. | **TỔNG GIÁM ĐỐC**  **Nhữ Đình Hòa** |

**QUY CHẾ VỀ CHÀO BÁN CẠNH TRANH LÔ CỔ PHẦN KÈM NỢ PHẢI THU CỦA CÔNG TY TNHH MUA BÁN NỢ VIỆT NAM TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HAPROSIMEX**

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi áp dụng**

Quy chế này áp dụng đối với hình thức chào bán cạnh tranh công khai để chuyển nhượng lô cổ phần kèm nợ phải thu của Công ty TNHH Mua bán nợ Việt Nam (sau đây gọi tắt là “**DATC”**) tại Công ty cổ phần Tập đoàn Haprosimex được thực hiện tại Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt.

**Điều 2. Giải thích từ ngữ**

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

*1. Chào bán cạnh tranh công khai lô cổ phần kèm nợ phải thu*: là việc chào bán cạnh tranh đồng thời lô cổ phần kèm khoản nợ phải thu của DATC tại Công ty cổ phần Tập đoàn Haprosimex có sự cạnh tranh về giá (sau đây gọi tắt là “**Chào bán cạnh tranh**”).

*2. Nhà đầu tư mua lô cổ phần kèm nợ phải thu (gọi tắt là “****Nhà đầu tư****”):* là tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, không phải là đối tượng trực tiếp của khoản nợ (khách nợ) và không thuộc các đối tượng bị cấm hoặc hạn chế quyền đầu tư mua lô cổ phần kèm nợ phải thu của các doanh nghiệp tại Việt Nam.

*3. Công ty TNHH Mua bán nợ Việt Nam (gọi tắt là “****DATC****”)/Chủ sở hữu lô cổ phần kèm nợ phải thu chuyển nhượng:* là Doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ có chức năng mua, bán, xử lý nợ, chủ sở hữu lô cổ phần kèm nợ phải thu chuyển nhượng theo Quy chế này.

*4. Doanh nghiệp có lô cổ phần kèm nợ phải thu chuyển nhượng:* là Công ty cổ phần Tập đoàn Haprosimex.

*5. Tổ chức chào bán cạnh tranh:*là Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt.

*6. Hội đồng chào bán cạnh tranh:* là tổ chức được thành lập để chỉ đạo việc thực hiện chào bán cạnh tranh lô cổ phần kèm nợ phải thu bao gồm: đại diện DATC; đại diện Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt; đại diện Doanh nghiệp có lô cổ phần kèm nợ phải thu chuyển nhượng (được mời tham gia nếu cần). Chủ tịch Hội đồng chào bán cạnh tranh là người đại diện của DATC, thay mặt Hội đồng chào bán cạnh tranh ký các văn bản thuộc thẩm quyền.

*7. Mệnh giá cổ phần:* là 10.000 đồng.

*8. Giá khởi điểm lô cổ phần kèm nợ phải thu:* **180.540.503.194 đồng**

*9. Bước giá:* là khoảng cách giữa các giá đặt mua liên tiếp tính từ giá khởi điểm lô cổ phần kèm nợ phải thu.

*10. Giá đấu*: là các mức giá đặt mua lô cổ phần kèm nợ phải thu của Nhà đầu tư được ghi vào Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh.

*11. Tiền đặt cọc:* là một khoản tiền của Nhà đầu tư tham gia mua lô cổ phần kèm nợ phải thu ứng trước để đảm bảo quyền mua lô cổ phần kèm nợ phải thu, bằng 10% tổng giá trị lô cổ phần kèm nợ phải thu đăng ký mua tính theo giá khởi điểm bằng đồng Việt Nam.

*12. Các trường hợp chào bán cạnh tranh không thành công bao gồm:*

a) Khi hết thời hạn đăng ký mà không có Nhà đầu tư nào đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh hoặc chỉ có 01 Nhà đầu tư đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh.

b) Sau khi nộp tiền đặt cọc, đến hết thời hạn nộp phiếu tham dự chào bán cạnh tranh không có Nhà đầu tư nào nộp phiếu tham dự;

c) Không có Nhà đầu tư nào trả giá tại cuộc chào bán cạnh tranh hoặc giá Nhà đầu tư trả cao nhất vẫn thấp hơn giá khởi điểm.

d) Chỉ có một Nhà đầu tư trúng chào bán cạnh tranh nhưng từ chối mua.

đ) Tất cả các Nhà đầu tư vi phạm quy chế chào bán cạnh tranh theo quy định của quy chế chào bán cạnh tranh.

e) Nhà đầu tư từ chối bỏ phiếu kín theo quy định tại điểm c Khoản 3 Điều 14 Quy chế này.

*13. Ngày kết thúc cuộc chào bán cạnh tranh*: là ngày thực hiện đầy đủ các bước công việc có liên quan đến phiên tổ chức chào bán cạnh tranh và xác định được kết quả chào bán cạnh tranh.

*14.* *Ngày kết thúc việc bán lô cổ phần kèm nợ phải thu:* là ngày cuối cùng Nhà đầu tư thanh toán đủ tiền mua lô cổ phần kèm nợ phải thu theo thông báo của Tổ chức chào bán cạnh tranh.

**Chương II**

**QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

**Điều 3. Trách nhiệm và quyền hạn của DATC**

1. Ký hợp đồng thuê dịch vụ với Tổ chức chào bán cạnh tranh đã được lựa chọn theo quy định.

2. Gửi văn bản đề nghị kèm theo đầy đủ hồ sơ liên quan đến chào bán cạnh tranh lô cổ phần kèm nợ phải thu cho Tổ chức chào bán cạnh tranh.

3. Cử đại diện tham gia Hội đồng chào bán cạnh tranh, đồng thời làm Chủ tịch Hội đồng chào bán cạnh tranh và tham gia kiểm tra, giám sát việc chào bán cạnh tranh lô cổ phần kèm nợ phải thu theo Quy chế này và các quy định hiện hành.

4. Kiểm tra, hoàn tất các thông tin liên quan đến chào bán cạnh tranh lô cổ phần kèm nợ phải thu. Phối hợp với Doanh nghiệp có lô cổ phần kèm nợ phải thu chuyển nhượng để hoàn thiện và chịu trách nhiệm cung cấp cho Tổ chức chào bán cạnh tranh thông tin đầy đủ, chính xác về doanh nghiệp trên cơ sở thông tin do doanh nghiệp cung cấp trước khi tiến hành chào bán cạnh tranh theo Quy chế này. Trường hợp Doanh nghiệp có lô cổ phần kèm nợ phải thu chuyển nhượng không hợp tác cung cấp thông tin, DATC được phép đơn phương công bố thông tin về doanh nghiệp trong khả năng và phạm vi nắm bắt của DATC.

5. Phối hợp với Tổ chức chào bán cạnh tranh công bố công khai cho các Nhà đầu tư các thông tin liên quan đến Doanh nghiệp có lô cổ phần kèm nợ phải thu chuyển nhượng và thông tin cuộc chào bán cạnh tranh theo các quy định tại Quy chế này.

6. Thông báo cho Tổ chức chào bán cạnh tranh về tài khoản nhận tiền thu từ chuyển nhượng lô cổ phần kèm nợ phải thu.

7. Phối hợp với Tổ chức chào bán cạnh tranh thuyết trình các thông tin về Doanh nghiệp có lô cổ phần kèm nợ phải thu cần chuyển nhượng cho các Nhà đầu tư (nếu cần).

8. Giữ bí mật về giá đặt mua của các nhà đầu tư cho đến khi công bố kết quả chính thức.

9. Đồng ký Biên bản xác định kết quả chào bán cạnh tranh theo Quy chế này.

10. Phối hợp với Tổ chức chào bán cạnh tranh công bố kết quả chào bán cạnh tranh và hoàn trả tiền đặt cọc cho Nhà đầu tư tham dự chào bán cạnh tranh hợp lệ nhưng không trúng chào bán cạnh tranh theo Quy chế này.

11. Nhận tiền đặt cọc của Nhà đầu tư trúng chào bán cạnh tranh từ Tổ chức chào bán cạnh tranh chuyển sang.

12. Nhận tiền đặt cọc của Nhà đầu tư tham gia chào bán cạnh tranh nhưng không hợp lệ (vi phạm Quy chế chào bán cạnh tranh) từ Tổ chức chào bán cạnh tranh chuyển sang.

13. Tổng hợp, báo cáo kết quả chào bán cạnh tranh gửi các cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

14. Ký hợp đồng chuyển nhượng lô cổ phần kèm nợ phải thu cho Nhà đầu tư trúng giá (theo Mẫu số 07);

15. Hỗ trợ làm thủ tục chuyển quyền sở hữu, quyền chủ nợ cho các Nhà đầu tư trúng chào bán cạnh tranh.

**Điều 4. Trách nhiệm và quyền hạn của Hội đồng chào bán cạnh tranh**

1. Tổ chức chỉ đạo và kiểm tra, giám sát hoạt động chào bán cạnh tranh theo quy định tại Quy chế này.

2. Kiểm tra tính hợp lệ của các hòm phiếu và Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh.

3. Xem xét xử lý các trường hợp vi phạm Quy chế chào bán cạnh tranh và các trường hợp vi phạm khác tùy theo mức độ vi phạm.

4. Ký Biên bản xác định kết quả chào bán cạnh tranh theo Quy chế này.

**Điều 5. Trách nhiệm và quyền hạn của Tổ chức chào bán cạnh tranh**

1. Tiếp nhận hồ sơ, tài liệu, thông tin liên quan đến việc chào bán cạnh tranh do DATC cung cấp theo quy định.

2. Cử đại diện tham gia Hội đồng chào bán cạnh tranh.

3. Quyết định thành lập Hội đồng chào bán cạnh tranh, ban hành và công bố Quy chế chào bán cạnh tranh.

4. Thông báo với DATC về thời gian, địa điểm tổ chức chào bán cạnh tranh và công bố thông tin liên quan đến phiên chào bán cạnh tranh theo Quy chế này.

5. Nhận tiền đặt cọc của Nhà đầu tư tham gia chào bán cạnh tranh theo tỷ lệ 10% trên giá khởi điểm của lô cổ phần kèm nợ phải thu.

6. Tổ chức chào bán cạnh tranh chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực thông tin và số liệu liên quan đến cuộc chào bán cạnh tranh mà DATC đã cung cấp và chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật nếu công bố thông tin không chính xác, phản ánh sai lệch so với thông tin, số liệu của DATC cung cấp.

7. Kiểm tra, giám sát việc công bố thông tin theo quy định tại Quy chế này và các vấn đề khác liên quan đến việc chào bán cạnh tranh thuộc trách nhiệm và quyền hạn của Tổ chức chào bán cạnh tranh.

8. Tổng hợp số lượng đăng ký sau khi kết thúc thời hạn đăng ký của Nhà đầu tư, Thông báo công khai tại nơi chào bán cạnh tranh và trên các phương tiện thông tin của Tổ chức chào bán cạnh tranh về tổng số Nhà đầu tư tham gia chậm nhất hai (02) ngày làm việc trước ngày dự kiến tổ chức chào bán cạnh tranh.

9. Giữ bí mật về giá đặt mua của các Nhà đầu tư cho đến khi công bố kết quả chính thức.

10. Tổ chức chào bán cạnh tranh và chịu trách nhiệm về việc xác định kết quả chào bán cạnh tranh theo quy định.

11. Ký Biên bản xác định kết quả chào bán cạnh tranh theo quy định tại Quy chế này.

12. Phối hợp với DATC công bố kết quả chào bán cạnh tranh, hoàn trả tiền đặt cọc cho Nhà đầu tư tham dự chào bán cạnh tranh hợp lệ nhưng không trúng chào bán cạnh tranh theo Quy chế này và thu tiền mua lô cổ phần kèm nợ phải thu của Nhà đầu tư trúng giá.

13. Chuyển tiền đặt cọc của Nhà đầu tư trúng chào bán cạnh tranh về tài khoản của DATC theo quy định.

14. Chuyển tiền đặt cọc của Nhà đầu tư tham gia chào bán cạnh tranh không hợp lệ (vi phạm Quy chế chào bán cạnh tranh) về tài khoản của DATC theo quy định.

15. Chuyển giao toàn bộ hồ sơ tham gia chào bán cạnh tranh của Nhà đầu tư cho DATC trong vòng mười (10) ngày kể từ ngày hết hạn nộp tiền thanh toán mua lô cổ phần kèm nợ phải thu của Nhà đầu tư.

16. Thực hiện các hoạt động khác có liên quan đến chào bán cạnh tranh.

**Điều 6. Trách nhiệm và quyền lợi của Nhà đầu tư tham gia chào bán cạnh tranh**

1. Tiếp cận thông tin công bố về Doanh nghiệp có lô cổ phần kèm nợ phải thu chuyển nhượng và cuộc chào bán cạnh tranh theo quy định.

2. Gửi Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh mua lô cổ phần kèm nợ phải thu cho Tổ chức chào bán cạnh tranh theo mẫu tại **Mẫu số 01** kèm theo Quy chế này.

3. Thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư vốn tại công ty cổ phần; các quy định pháp luật về chứng khoán và pháp luật khác có liên quan.

4. Nhà đầu tư trong và ngoài nước phải có tài khoản giao dịch chứng khoán khi đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh (áp dụng đối với trường hợp chào bán cạnh tranh cổ phiếu đã niêm yết hoặc đăng ký giao dịch trên thị trường chứng khoán).

5. Nộp tiền đặt cọc theo mức DATC thống nhất quy định với Tổ chức chào bán cạnh tranh (bằng 10% tổng giá trị lô cổ phần kèm nợ phải thu của giá khởi điểm theo quy định).

6. Nộp Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh theo quy định.

7. Nhận hoàn trả tiền đặt cọc theo quy định.

8. Thanh toán đầy đủ, đúng hạn tiền mua lô cổ phần kèm nợ phải thu sau khi trúng chào bán cạnh tranh cho DATC.

9. Nhà đầu tư trúng chào bán cạnh tranh ký hợp đồng chuyển nhượng lô cổ phần kèm nợ phải thu từ DATC (theo Mẫu số 07);

10. Tuân thủ các quy định tại Quy chế này.

11. Nhà đầu tư trúng chào bán cạnh tranh kế thừa toàn bộ quyền chủ nợ từ DATC, toàn bộ quyền lợi và nghĩa vụ của DATC tại Công ty cổ phần Tập đoàn Haprosimex trong đó có nghĩa vụ thực hiện cam kết xử lý tài chính, tái cơ cấu doanh nghiệp, các cam kết của DATC với UBND thành phố Hà Nội theo các Quyết định số 4798/QĐ-UBND ngày 01/09/2016, Quyết định số 2290/QĐ-UBND ngày 17/4/2017 về việc phê duyệt và điều chỉnh, bổ sung phương án tái cơ cấu chuyển đổi Công ty TNHH MTV Haprosimex thành Công ty cổ phần Tập đoàn Haprosimex.

12. Nhà đầu tư trúng chào bán cạnh tranh chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc sử dụng lô cổ phần kèm nợ phải thu theo đúng quy định.

**Điều 7. Công bố thông tin**

1. Tổ chức chào bán cạnh tranh chủ trì phối hợp với DATC công bố thông tin về việc chào bán cạnh tranh theo Phụ lục số II ban hành kèm theo Nghị định số [140/2020/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/doanh-nghiep/nghi-dinh-140-2020-nd-cp-sua-doi-nghi-dinh-chuyen-doanh-nghiep-nha-nuoc-thanh-cong-ty-co-phan-458928.aspx) tối thiểu hai mươi (20) ngày trước ngày thực hiện chào bán cạnh tranh. Việc thông báo được tổ chức thực hiện trên các phương tiện sau đây:

a) Ba (03) số báo liên tiếp của một tờ báo phát hành trong toàn quốc và một (01) tờ báo địa phương nơi DATC và Doanh nghiệp có lô cổ phần kèm nợ phải thu chuyển nhượng đặt trụ sở chính: Báo Đấu thầu và Báo Kinh tế & Đô thị.

b) Website của DATC, Tổ chức chào bán cạnh tranh, Doanh nghiệp có lô cổ phần kèm nợ phải thu chuyển nhượng (nếu có).

2. Tổ chức chào bán cạnh tranh chủ trì phối hợp với DATC công bố thông tin về hồ sơ chào bán cạnh tranh đã lập theo quy định tối thiểu hai mươi (20) ngày trước ngày thực hiện chào bán cạnh tranh, cụ thể:

a) Nội dung công bố thông tin:

- Quyết định phê duyệt phương án chuyển nhượng lô cổ phần kèm nợ phải thu.

- Bản công bố thông tin theo mẫu quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 140/2020/NĐ-CP.

- Tài liệu chứng minh DATC là chủ sở hữu hợp pháp của lô cổ phần kèm nợ phải thu đăng ký bán.

- Tài liệu liên quan đến khoản nợ: Biên bản đối chiếu công nợ tại thời điểm gần nhất với thời điểm công bố thông tin, trong đó bao gồm cả nợ gốc và nợ lãi (nếu có); Thông tin về tài sản bảo đảm khoản nợ (nếu có) và giá trị tài sản bảo đảm (giá trị sổ sách; giá trị định giá lại) và các tài liệu khác có liên quan đến khoản nợ (nếu cần).

- Chứng thư thẩm định giá (nếu cần).

- Quy chế chào bán cạnh tranh lô cổ phần kèm nợ phải thu.

- Các tài liệu khác (nếu có).

b) Địa điểm công bố thông tin

**- Tổ chức chào bán cạnh tranh: Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt*.***

+ Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 2 và 3 số 72 Trần Hưng Đạo, Phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

+ Website:www.bvsc.com.vn*.*

**- DATC:**

+ Địa chỉ*:* Số 51 – 59 Quang Trung, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

+ Website: www.datc.vn

**- Doanh nghiệp có lô cổ phần kèm nợ phải thu chuyển nhượng: Công ty cổ phần Tập đoàn Haprosimex*.***

+ Địa chỉ: số 22 Hàng Lược, phường Hàng Mã, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

**Điều 8. Đối tượng tham gia chào bán cạnh tranh và các quy định liên quan**

Nhà đầu tư tham gia chào bán cạnh tranh bao gồm tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đáp ứng các điều kiện sau:

1. Đối với Nhà đầu tư trong nước

a) Đối với Nhà đầu tư cá nhân: Là công dân Việt Nam, có địa chỉ liên hệ, Giấy chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu, giấy tờ tùy thân hợp lệ và có đủ năng lực hành vi dân sự;

b) Đối với Nhà đầu tư tổ chức: Là tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam; có tư cách pháp nhân (đối với các tổ chức kinh tế); có Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy phép hoạt động; có địa chỉ liên hệ;

c) Tuân thủ quy định hiện hành về góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp Việt Nam và quy định của pháp luật chuyên ngành (nếu có).

2. Đối với Nhà đầu tư nước ngoài; ngoài các quy định như đối với tổ chức và cá nhân trong nước, Nhà đầu tư nước ngoài phải tuân thủ các quy định sau:

a) Mở một (01) tài khoản vốn đầu tư gián tiếp bằng đồng Việt Nam tại tổ chức được phép cung ứng dịch vụ ngoại hối hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam và tuân thủ pháp luật Việt Nam. Mọi hoạt động liên quan đến mua lô cổ phần kèm nợ phải thu phải thông qua tài khoản này;

b) Có Giấy chứng nhận mã số giao dịch chứng khoán do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp;

c) Tuân thủ quy định hiện hành về góp vốn, mua cổ phần của Nhà đầu tư nước ngoài tại doanh nghiệp.

3. Các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư: Trường hợp các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư của cả Nhà đầu tư trong nước và nước ngoài, tổ chức nhận ủy thác đầu tư có trách nhiệm tách biệt rõ số lượng Nhà đầu tư, số lô cổ phần kèm nợ phải thu của từng Nhà đầu tư trong và ngoài nước đăng ký mua.

4. Nhà đầu tư không phải là đối tượng nợ trực tiếp của khoản nợ phải thu của DATC (khách nợ).

**Điều 9. Các thông tin cơ bản về phương án chào bán cạnh tranh**

DATC phối hợp với Tổ chức chào bán cạnh tranh xác định:

1. Số lượng lô cổ phần kèm nợ phải thu chào bán: 01 lô, trong đó:

a) Số lượng cổ phần chào bán: 11.974.500 cổ phần.

b) Khoản Nợ phải thu chào bán theo sổ sách tại thời điểm 30/06/2021 là: **325.581.175.700 đồng** (Trong đó: Nợ gốc: 237.309.996.743 đồng; Nợ lãi: 88.271.178.957 đồng).

*(Giá trị khoản nợ phải thu chưa tính đến số giảm trừ nghĩa vụ trả nợ cho khách nợ (là đơn vị cổ phần hóa/tái cơ cấu) tối đa bằng số lỗ lũy kế tại thời điểm chính thức trở thành công ty cổ phần (01/8/2017)).*

2. Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần.

3. Giá khởi điểm: **180.540.503.194 đồng/toàn bộ lô cổ phần kèm nợ phải thu**; trong đó:

a) Giá 11.974.500 cổ phần là : 23.949.000.000 đồng.

b) Giá khoản nợ phải thu là : 156.591.503.194 đồng

4. Bước giá: **100.000.000 đồng/lô cổ phần kèm nợ phải thu**.

5. Số mức giá: Nhà đầu tư chỉ được phép ghi 01 (một) mức giá vào Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh lô cổ phần kèm nợ phải thu.

6. Nhà đầu tư phải đăng ký và đặt mua toàn bộ lô cổ phần kèm nợ phải thu chào bán.

7. Tổng số lượng cổ phần/tỷ lệ vốn góp Nhà đầu tư nước ngoài được phép mua tối đa: 0 cổ phần.

**Điều 10. Thủ tục đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh và nộp tiền đặt cọc**

1. Nhận đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh.

Nhà đầu tư nhận đơn hoặc trực tiếp in mẫu đơn đăng ký tham gia mua lô cổ phần kèm nợ phải thu tại các địa điểm và địa chỉ website nêu tại Khoản 2 Điều 7 Quy chế này.

2. Nộp tiền đặt cọc

- Nhà đầu tư phải nộp tiền đặt cọc theo Quy chế chào bán cạnh tranh bằng đồng Việt Nam vào tài khoản của Tổ chức chào bán cạnh tranh trước 15 giờ 30 phút ngày 22 tháng 12 năm 2021.

- Tiền đặt cọc sẽ không được hưởng lãi.

3. Nộp đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh

Nhà đầu tư điền đầy đủ thông tin vào Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh và nộp bản chính tại địa điểm làm thủ tục đăng ký kèm theo xuất trình các giấy tờ sau.

a) Đối với Nhà đầu tư là cá nhân trong nước

- Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu. Trường hợp nhận ủy quyền, phải có giấy ủy quyền theo quy định của pháp luật hoặc theo mẫu tại **Mẫu số 03** kèm theo Quy chế này và xuất trình chứng minh nhân dân/căn cước công dân/hộ chiếu của người được ủy quyền.

- Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.

b) Đối với Nhà đầu tư là tổ chức trong nước

- Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ khác tương đương.

- Giấy ủy quyền cho người đại diện thay mặt tổ chức thực hiện thủ tục theo mẫu tại **Mẫu số 03** kèm theo Quy chế này (trường hợp người làm thủ tục là người đại diện theo pháp luật của tổ chức), kèm theo xuất trình Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu của người làm thủ tục.

- Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.

c) Đối với cá nhân và tổ chức nước ngoài:

Ngoài các quy định như đối với cá nhân và tổ chức trong nước, cá nhân và tổ chức nước ngoài phải xuất trình:

- Giấy xác nhận mở tài khoản vốn đầu tư gián tiếp bằng đồng Việt Nam tại một tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán theo quy định của pháp luật Việt Nam về quản lý ngoại hối;

- Giấy chứng nhận mã số giao dịch chứng khoán do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp (bản sao có xác nhận của Ngân hàng lưu ký hoặc Công ty chứng khoán nơi Nhà đầu tư nước ngoài mở tài khoản lưu ký).

4. Thời gian, địa điểm làm thủ tục đăng ký và đặt cọc

a) Thời gian làm thủ tục đăng ký và đặt cọc:

Từ 08 giờ 30 phút ngày 08 tháng 12 năm 2021 đến 15 giờ 30 phút ngày 22 tháng 12 năm 2021 (sáng từ 08 giờ 30 phút – 11 giờ 30 phút; chiều từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 30 phút các ngày làm việc, trừ ngày hết hạn đăng ký tham dự chào bán cạnh tranh);

b) Địa điểm làm thủ tục đăng ký, đặt cọc:

- Địa điểm làm thủ tục đăng ký, đặt cọc:

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT**

Địa chỉ: Tầng 2 tòa nhà số 72 Trần Hưng Đạo - Hoàn Kiếm - Hà Nội.

Điện thoại: (84-24) 3928 8080 Fax: (84-24) 3928 9888

* Phương thức nộp tiền đặt cọc: Nhà đầu tư phải nộp tiền đặt cọc bằng 10% tổng giá trị lô cổ phần kèm nợ phải thu của giá khởi điểm theo quy định bằng đồng Việt Nam vào tài khoản của Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh **trước 15 giờ 30 phút ngày 22/12/2021**, thông tin như sau:
* **Chủ tài khoản thụ hưởng:** Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt
* **Số tài khoản:** 0071.026689005
* **Mở tại ngân** hàng: Ngân hàng TMCP Bảo Việt - Hội sở chính
* **Nội dung nộp/chuyển tiền ghi rõ:** *‘‘Nhà đầu tư [Họ và tên][Số CMND/CCCD/Hộ Chiếu/ĐKKD]Nộp tiền đặt cọc mua lô cổ phần kèm nợ phải thu CTCP Tập đoàn Haprosimex’’*

Nhà đầu tư chịu chi phí chuyển tiền, Tiền đặt cọc sẽ không được hưởng lãi.

c) Sau khi hoàn tất các thủ tục đăng ký, Nhà đầu tư được cấp Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh theo mẫu tại **Mẫu số 02** kèm theo Quy chế này.

5. Nhà đầu tư chỉ được sửa đổi hoặc hủy đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh trong thời hạn làm thủ tục đăng ký nêu trên. Trường hợp hủy đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh, Nhà đầu tư phải làm đơn đề nghị hủy đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh gửi Tổ chức chào bán cạnh tranh nơi Nhà đầu tư đăng ký mua theo mẫu tại **Mẫu số 04** kèm theo Quy chế này.

**Điều 11. Lập và nộp Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh**

1. Nhà đầu tư điền mức giá đấu và ký Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh theo quy định tại Điều 9 của Quy chế này. Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh hợp lệ là:

a) Phiếu do Tổ chức chào bán cạnh tranh cấp, có đóng dấu treo của nơi cấp phiếu và đảm bảo: điền đầy đủ, rõ ràng các thông tin theo quy định; phiếu không được tẩy, xoá hoặc rách nát; giá đặt mua là giá trên toàn bộ lô cổ phần kèm nợ phải thu (giá đặt mua lô cổ phần, giá đặt mua khoản nợ và tổng giá đặt mua lô cổ phần kèm nợ), không thấp hơn giá khởi điểm và ghi đúng bước giá quy định, nếu có sự khác nhau giữa số tiền đặt mua bằng số và số tiền đặt mua bằng chữ thì số tiền đặt mua bằng chữ sẽ được coi là có giá trị; Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh phải được bỏ trong phong bì dán kín có chữ ký của Nhà đầu tư trên mép dán phong bì theo quy định.

b) Bỏ phiếu kín theo thời hạn quy định như sau:

- Bỏ trực tiếp vào hòm phiếu tại Tổ chức chào bán cạnh tranh: Chậm nhất 16 giờ 00 phút ngày 28 tháng 12 năm 2021;

- Thời điểm nhận phiếu được tính là thời điểm Tổ chức chào bán cạnh tranh ký nhận với Nhà đầu tư.

2. Trường hợp Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh bị rách nát, tẩy xoá, Nhà đầu tư phải yêu cầu Tổ chức chào bán cạnh tranh nơi Nhà đầu tư đăng ký mua đổi phiếu mới sau khi đã nộp phiếu cũ.

3. Trường hợp mất Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh, Nhà đầu tư phải làm đơn theo mẫu tại **Mẫu số 05** kèm theo Quy chế này đề nghị Tổ chức chào bán cạnh tranh nơi Nhà đầu tư đăng ký mua lô cổ phần kèm nợ phải thu cấp lại Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh mới. Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh cũ coi như không còn giá trị.

**Điều 12. Địa điểm và thời gian tổ chức chào bán cạnh tranh**

1. Địa điểm tổ chức chào bán cạnh tranh:

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT**

Địa chỉ: Tầng 2 và 3 tòa nhà số 72 Trần Hưng Đạo - Hoàn Kiếm - Hà Nội hoặc một địa chỉ khác (nếu có) theo thông báo của Tổ chức chào bán cạnh tranh.

1. Thời gian tổ chức chào bán cạnh tranh: 10 giờ 00 phút ngày 29 tháng 12 năm 2021;
2. Tổ chức chào bán cạnh tranh có trách nhiệm kết thúc nhận Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh của Nhà đầu tư trước 16 giờ 00 phút ngày 28 tháng 12 năm 2021.

**Điều 13. Xem xét điều kiện tổ chức chào bán cạnh tranh**

1. Trước thời điểm tổ chức chào bán cạnh tranh, Tổ chức chào bán cạnh tranh sẽ kiểm tra và xác định rõ:

a) Danh sách các Nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự chào bán cạnh tranh.

b) Số lượng Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh.

2. Cuộc chào bán cạnh tranh được tiến hành khi có ít nhất hai (02) Nhà đầu tư là đối tượng tham gia đã nộp hồ sơ hợp lệ và thực hiện đầy đủ các thủ tục tham dự cuộc chào bán cạnh tranh. Nếu không đủ điều kiện này thì không tổ chức chào bán cạnh tranh.

**Điều 14. Thực hiện chào bán cạnh tranh**

1. Tại thời điểm bắt đầu mở hòm phiếu tham dự chào bán cạnh tranh, đại diện Hội đồng chào bán cạnh tranh hoặc người được ủy quyền công bố những thông tin chủ yếu như:

a) Tên DATC, tên Doanh nghiệp có cổ phần chuyển nhượng và nợ phải thu của DATC, vốn điều lệ, số lượng lô cổ phần kèm nợ phải thu chào bán, số lượng Nhà đầu tư và số lượng lô cổ phần kèm nợ phải thu đăng ký mua.

b) Số Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh nhận được.

c) Trình tự, thủ tục chào bán cạnh tranh và nguyên tắc xác định kết quả chào bán cạnh tranh.

d) Giải thích về những vấn đề mà Nhà đầu tư hoặc các bên liên quan còn thắc mắc.

2. Nhập phiếu tham dự chào bán cạnh tranh

Đến thời điểm chào bán cạnh tranh, Tổ chức chào bán cạnh tranh nhập thông tin trên Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh của Nhà đầu tư vào hệ thống chào bán cạnh tranh.

3. Xác định kết quả chào bán cạnh tranh

Kết quả chào bán cạnh tranh được xác định theo quy định tại tiết d điểm 3 khoản 13; tiết d điểm 3 khoản 16 Điều 1 Nghị định số 32/2018/NĐ-CP; gạch đầu dòng thứ 3 điểm d khoản 16 Điều 2 Nghị định số 140/2020/NĐ-CP và Điều 9 Thông tư số 50/2019/TT-BTC ngày 08/08/2019 như sau:

a) Giá cạnh tranh hợp lệ là mức giá không thấp hơn giá khởi điểm đã công bố và đảm bảo theo quy định tại **Điều 9** và **Điều 11** Quy chế này.

b) Giá trúng chào bán cạnh tranh được xác định là mức giá hợp lệ Nhà đầu tư đặt mua cao nhất.

c) Trường hợp có từ hai (02) Nhà đầu tư trở lên đặt mức giá hợp lệ cao nhất bằng nhau thì ngay trong ngày tổ chức chào bán cạnh tranh, DATC phối hợp với Tổ chức chào bán cạnh tranh thông báo thời gian, địa điểm cụ thể tổ chức bỏ phiếu kín giữa các Nhà đầu tư này. Nhà đầu tư có trách nhiệm đến nhận Phiếu đặt mua lô cổ phần kèm nợ phải thu theo quy định tại khoản **2 Điều 16** của Quy chế này. Phiếu đặt mua lô cổ phần kèm nợ phải thu (theo **Mẫu số 6** Quy chế này) do Tổ chức chào bán cạnh tranh cấp, có đóng dấu treo nơi cấp phiếu và Nhà đầu tư có trách nhiệm điền đầy đủ, rõ ràng các thông tin và nộp phiếu kín theo quy định dưới sự giám sát của Hội đồng chào bán cạnh tranh.

Trong vòng tối đa 05 ngày làm việc kể từ ngày tổ chức phiên chào bán cạnh tranh lô cổ phần kèm nợ phải thu, Tổ chức chào bán cạnh tranh phối hợp với DATC triển khai việc thực hiện bỏ phiếu kín giữa các Nhà đầu tư để xác định Nhà đầu tư có mức giá đặt mua cao nhất và duy nhất. Mức giá bỏ phiếu kín là mức giá không thấp hơn mức giá mà các Nhà đầu tư đã đặt mua cao nhất bằng nhau và tuân theo bước giá quy định tại quy chế chào bán cạnh tranh. Ngay sau khi các Nhà đầu tư bỏ phiếu kín, Hội đồng chào bán cạnh tranh xác định Nhà đầu tư có mức giá đặt mua hợp lệ cao nhất khi bỏ phiếu kín là Nhà đầu tư trúng chào bán cạnh tranh và sẽ được mua toàn bộ lô cổ phần kèm nợ phải thu.

d) Trường hợp khi tổ chức bỏ phiếu kín, có từ hai Nhà đầu tư trở lên tiếp tục trả giá hợp lệ cao nhất bằng nhau, Hội đồng chào bán cạnh tranh tổ chức cho các Nhà đầu tư này bốc thăm ngay để xác định Nhà đầu tư trúng chào bán cạnh tranh. Các phiếu bốc thăm được đặt trong một thùng phiếu trong suốt và phải được các Nhà đầu tư kiểm tra số lượng và nội dung phiếu trước khi gập lại và bỏ vào thùng phiếu.

e) Trường hợp các Nhà đầu tư trả giá cao nhất bằng nhau đều từ chối bỏ phiếu kín hoặc Nhà đầu tư đã xác định trúng giá nhưng từ chối mua thì xác định cuộc chào bán cạnh tranh không thành công để thực hiện chuyển sang phương thức chuyển nhượng khác theo quy định.

4. Biên bản xác định kết quả chào bán cạnh tranh.

Ngay sau khi kết thúc cuộc chào bán cạnh tranh, căn cứ kết quả chào bán cạnh tranh, Tổ chức chào bán cạnh tranh có trách nhiệm lập Biên bản xác định kết quả chào bán cạnh tranh; các thành viên trong Hội đồng chào bán cạnh tranh đồng ký Biên bản xác định kết quả chào bán cạnh tranh theo Phụ lục số III ban hành kèm theo Nghị định số [140/2020/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/doanh-nghiep/nghi-dinh-140-2020-nd-cp-sua-doi-nghi-dinh-chuyen-doanh-nghiep-nha-nuoc-thanh-cong-ty-co-phan-458928.aspx).

**Điều 15. Xác định giá thanh toán lô cổ phần kèm nợ phải thu**

1. Giá thanh toán là giá trúng chào bán cạnh tranh của Nhà đầu tư được xác định tại khoản 3 Điều 14 Quy chế này.

2. DATC phải công khai thông tin về giá thanh toán cho Nhà đầu tư biết và thực hiện.

**Điều 16. Thông báo kết quả chào bán cạnh tranh cho Nhà đầu tư**

1. Trong thời gian tối đa hai (02) ngày làm việc kể từ ngày lập biên bản xác định kết quả chào bán cạnh tranh, Tổ chức chào bán cạnh tranh phối hợp DATC công bố kết quả chào bán cạnh tranh lô cổ phần kèm nợ phải thu tại địa điểm chào bán cạnh tranh, trên trang thông tin điện tử của Tổ chức chào bán cạnh tranh, DATC.

2. Tổ chức chào bán cạnh tranh có trách nhiệm thông báo kết quả chào bán cạnh tranh đến từng Nhà đầu tư.

Các Nhà đầu tư có trách nhiệm nhận thông báo kết quả hoặc Phiếu đặt mua lô cổ phần kèm nợ phải thu (trong trường hợp có từ hai Nhà đầu tư trở lên trả giá cao nhất bằng nhau) tại Tổ chức chào bán cạnh tranh trong vòng hai (02) ngày làm việc kể từ ngày tổ chức chào bán cạnh tranh.

**Điều 17. Phương thức và địa điểm thanh toán tiền mua lô cổ phần kèm nợ phải thu**

1. Căn cứ vào thông báo kết quả chào bán cạnh tranh do Tổ chức chào bán cạnh tranh công bố, Nhà đầu tư trúng chào bán cạnh tranh có trách nhiệm thanh toán tiền mua lô cổ phần kèm nợ phải thu trong thời hạn không quá 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày công bố kết quả trúng chào bán cạnh tranh lô cổ phần kèm nợ phải thu (từ ngày 30 tháng 12 năm 2021 đến ngày 05 tháng 01 năm 2022). Nhà đầu tư trúng chào bán cạnh tranh được trừ số tiền đã đặt cọc để xác định số tiền còn lại phải thanh toán.

2. Hình thức thanh toán tiền mua lô cổ phần kèm nợ phải thu

1. Thanh toán bằng đồng Việt Nam theo hình thức nộp tiền mặt hoặc chuyển khoản vào tài khoản của Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh, cụ thể như sau:

* Chủ tài khoản thụ hưởng: Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt
* Số tài khoản: 0071.026689005
* Mở tại ngân hàng: Ngân hàng TMCP Bảo Việt - Hội sở chính
* Nội dung nộp/chuyển tiền ghi rõ: *‘‘Nhà đầu tư [Họ và tên][Số CMND/CCCD/Hộ Chiếu/ĐKKD] thanh toán tiền mua lô cổ phần kèm nợ phải thu CTCP Tập đoàn Haprosimex’’.*

Trường hợp thanh toán bằng chuyển khoản thì các nhà đầu tư sẽ chịu các chi phí liên quan (nếu có).

1. Tổ chức chào bán cạnh tranh có trách nhiệm tổng hợp và chuyển toàn bộ tiền mua lô cổ phần kèm nợ phải thu về tài khoản của DATC trong vòng 01 ngày làm việc kể từ ngày hết hạn thanh toán tiền mua lô cổ phần kèm nợ phải thu. Cụ thể như sau:

* Chủ tài khoản thụ hưởng: Công ty TNHH Mua bán nợ Việt Nam
* Số tài khoản: 12.3100.0003.3746
* Mở tại ngân hàng: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Quang Trung.

1. Trường hợp Tổ chức chào bán cạnh tranh chậm chuyển tiền thu được từ chào bán cạnh tranh theo quy định thì phải trả lãi theo quy định.

**Điều 18. Xử lý các trường hợp vi phạm**

1. Những trường hợp sau đây bị coi là vi phạm Quy chế chào bán cạnh tranh và Nhà đầu tư không được nhận lại tiền đặt cọc:

a) Không nộp phiếu tham dự chào bán cạnh tranh; từ chối hoặc không tham gia bỏ phiếu kín hoặc không tham gia bốc thăm theo trình tự quy định tại Khoản 3 Điều 14 của Quy chế này.

b) Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh không đúng quy định tại Điều 9 và khoản 1 Điều 11 của Quy chế này.

c) Không ghi giá và khối lượng trên Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh.

d) Nhà đầu tư đăng ký nhưng không đặt mua toàn bộ lô cổ phần kèm nợ phải thu thì không được nhận lại toàn bộ tiền đặt cọc.

đ) Nhà đầu tư đặt giá mua thấp hơn giá khởi điểm lô cổ phần kèm nợ phải thu.

e) Nhà đầu tư không thanh toán toàn bộ lô cổ phần kèm nợ phải thu được quyền mua theo kết quả chào bán cạnh tranh trong đúng thời gian quy định tại Quy chế này thì sẽ mất toàn bộ tiền đặt cọc tương ứng với cả lô cổ phần kèm nợ phải thu.

2. Hội đồng chào bán cạnh tranh có trách nhiệm xem xét xử lý các trường hợp vi phạm tại khoản 1 Điều này và các trường hợp vi phạm khác tùy theo mức độ vi phạm.

**Điều 19. Xử lý số lô cổ phần kèm nợ phải thu chào bán cạnh tranh không thành công**

Trong thời hạn ba (03) ngày làm việc kể từ ngày xác định cuộc chào bán cạnh tranh không thành công, Tổ chức chào bán cạnh tranh thông báo kết quả cho DATC để xử lý theo quy định.

**Điều 20. Xử lý tiền đặt cọc**

1. Tổ chức chào bán cạnh tranh có trách nhiệm hoàn trả tiền đặt cọc của Nhà đầu tư tham dự chào bán cạnh tranh hợp lệ nhưng không mua được lô cổ phần kèm nợ phải thu trong vòng năm (05) ngày làm việc kể từ ngày công bố kết quả chào bán cạnh tranh (từ ngày 30 tháng 12 năm 2021 đến ngày 05 tháng 01 năm 2022).

2. Đối với khoản tiền đặt cọc không phải hoàn lại do Nhà đầu tư vi phạm quy định tại Điều 18 Quy chế này, Tổ chức chào bán cạnh tranh có trách nhiệm chuyển về tài khoản của DATC để xử lý theo quy định.

**Điều 21. Các quy định khác**

1. Mọi thắc mắc của Nhà đầu tư (nếu có) về trình tự, thủ tục chào bán cạnh tranh phải được nêu lên và giải quyết trong cuộc chào bán cạnh tranh. Hội đồng chào bán cạnh tranh không chịu trách nhiệm đối với các thắc mắc của Nhà đầu tư sau khi cuộc chào bán cạnh tranh kết thúc.

2. Tổ chức chào bán cạnh tranh không chịu trách nhiệm về giá trị của lô cổ phần kèm nợ phải thu chào bán cạnh tranh, trừ trường hợp không thông báo đầy đủ, chính xác những thông tin do DATC đã cung cấp./.

**Điều 22. Hiệu lực thi hành**

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

|  |  |
| --- | --- |
| *Nơi nhận:*   * CBTT chào bán cạnh tranh; * DATC; Haprosimex; * Lưu: VT, TV, LK. | CTCP CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT  TỔNG GIÁM ĐỐC  **Nhữ Đình Hòa** |

**Mẫu số 01 - Đơn đăng ký tham gia mua lô cổ phần kèm nợ phải thu**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*……...,ngày……… tháng……. năm 202...*

**ĐƠN ĐĂNG KÝ THAM GIA MUA LÔ CỔ PHẦN KÈM NỢ PHẢI THU**

**Kính gửi: Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Tên tổ chức, cá nhân tham gia: | |  | | Quốc tịch: | | |
|  | | | |  | | |
| Địa chỉ liên hệ: | | | | | | |
|  | | | | | | |
| Điện thoại: | | Fax: | | E-mail: | | |
|  | |  | |  | | |
| Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/ Số ĐKDN (đối với tổ chức); | | Cấp ngày: | | Cấp tại: | | |
|  | | |  | | |  |
| Tên người được ủy quyền hoặc đại diện (nếu có): | | | | | Số CMND/CCCD/Hộ chiếu | |
|  | | | | |  | |
| Số tài khoản ngân hàng: | Chủ tài khoản: | | | | Mở tại: | |
|  |  | | | |  | |

*(Số tài khoản này sẽ được dùng để chuyển trả tiền đặt cọc cho NĐT trong trường hợp không trúng giá)*

|  |  |
| --- | --- |
| Số tài khoản giao dịch chứng khoán: | Mở tại công ty chứng khoán: |
|  |  |

*(Số tài khoản này dùng để lưu ký chứng khoán đối với chào bán cạnh tranh cổ phiếu đã niêm yết, đăng ký giao dịch trong trường hợp NĐT trúng chào bán cạnh tranh và đã thanh toán tiền).*

|  |  |
| --- | --- |
| Số lô cổ phần đăng ký mua: | Bằng chữ: |
| 11.974.500 cổ phần | Mười một triệu, chín trăm bảy tư nghìn, năm trăm cổ phần. |
| Khoản nợ phải thu đăng ký mua: | Bằng chữ: |
| 325.581.175.700 đồng | Ba trăm hai mươi lăm tỷ, năm trăm tám mươi mốt triệu, một trăm bảy mươi lăm nghìn, bảy trăm đồng |
| Tổng số tiền đã đặt cọc | Bằng chữ: |
|  |  |

Sau khi nghiên cứu hồ sơ chào bán cạnh tranh lô cổ phần kèm nợ phải thu của Công ty TNHH Mua bán nợ Việt Nam tại Công ty cổ phần Tập đoàn Haprosimex do sở hữu, Tôi/chúng tôi tự nguyện tham dự cuộc chào bán cạnh tranh do Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt tổ chức và cam kết thực hiện nghiêm túc quy định về chào bán cạnh tranh.

Nếu vi phạm, tôi/chúng tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Cách thức nhận thông báo kết quả chào bán: Nhận trực tiếp tại Tổ chức chào bán cạnh tranh.

|  |  |
| --- | --- |
| **XÁC NHẬN CỦA TỔ CHỨC CUNG ỨNG DỊCH VỤ THANH TOÁN** *(đối với Nhà đầu tư nước ngoài)* | **TỔ CHỨC, CÁ NHÂN VIẾT ĐƠN** *Chữ ký, họ tên, đóng dấu (đối với tổ chức)* |

**Mẫu số 02 - Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
 Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

*……., ngày….. tháng…… năm 20....*

**Mã số:……………..** *(Do Hội đồng chào bán cạnh tranh cấp)*

**PHIẾU THAM DỰ CHÀO BÁN CẠNH TRANH**

**Kính gửi: Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt**

Tên tổ chức hoặc cá nhân:…………………………………………………………………

Số ĐKDN/CMND/CCCD/ Hộ chiếu……….. Ngày cấp……… Nơi cấp ………………...

Địa chỉ:……………………………………………………………………………………

Điện thoại:………………………………………… Fax: …………………………………

Số tài khoản ngân hàng:………………….. Mở tại………………………………………..

Số lô cổ phần kèm nợ phải thu đăng ký mua:…………………………………………

Giá khởi điểm: ……………………………………………………………………………

Ngày tổ chức chào bán cạnh tranh: ………………………………………………………………

Số tiền đặt cọc đã nộp:………………………. (Bằng chữ:……………………………… ).

Ngày thanh toán: ………………………………………………………………………….

Ngày hoàn trả tiền đặt cọc:………………………………………………………………

Sau khi nghiên cứu kỹ hồ sơ và Quy chế chào bán cạnh tranh lô cổ phần kèm nợ phải thu của Công ty TNHH Mua bán nợ Việt Nam tại Công ty cổ phần Tập đoàn Haprosimex, Tôi/chúng tôi đồng ý chào bán cạnh tranh mua lô cổ phần kèm nợ phải thu đã đăng ký với mức giá như sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Mức giá đặt mua (đồng)** | |
| **Bằng số** | **Bằng chữ** |
| Lô cổ phần kèm nợ phải thu |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TÊN CÁ NHÂN, TÊN TỔ CHỨC THAM GIA CHÀO BÁN CẠNH TRANH** *Ký, họ và tên, đóng dấu (đối với tổ chức)* |

**Mẫu số 03 - Giấy ủy quyền**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

*…….., ngày…. tháng.... năm 20…...*

**GIẤY ỦY QUYỀN**

**Kính gửi: Hội đồng chào bán cạnh tranh lô cổ phần kèm nợ phải thu**

Tên tổ chức hoặc cá nhân:……………………………………………………………..

Số ĐKDN/CMND/CCCD/ Hộ chiếu…….. Ngày cấp…….. Nơi cấp ……………….

Địa chỉ:……………………………………………………………………………………

Điện thoại:………………………………………… Fax:…………………………………

Tên người đại diện theo pháp luật (đối với Nhà đầu tư tổ chức):…………………………..

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu:……………. Ngày cấp………. Nơi cấp…………………….

Do không có điều kiện tham dự trực tiếp chào bán cạnh tranh lô cổ phần kèm nợ phải thu của Công ty TNHH Mua bán nợ Việt Nam tại Công ty cổ phần Tập đoàn Haprosimex do CTCP Chứng khoán Bảo Việt tổ chức chào bán cạnh tranh được tổ chức vào ngày…………….., nay tôi/chúng tôi:

**ỦY QUYỀN CHO:**

Ông (Bà):…………………………………………………………………………………

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu………………….. Ngày cấp…… Nơi cấp…………………

Địa chỉ:………………………………………………………………………………….

Điện thoại:………………………………….. Fax:………………………………………

Thay mặt tôi tham dự chào bán cạnh tranh lô cổ phần kèm nợ phải thu của Công ty cổ phần Tập đoàn Haprosimex, bao gồm các công việc sau:

1. Làm thủ tục đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh (điền thông tin và ký nhận vào Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh, nộp tiền đặt cọc và nộp hồ sơ đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh).

2. Ghi giá, khối lượng đặt mua, ký nhận vào Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh, nộp phiếu và trực tiếp tham gia phiên chào bán cạnh tranh.

Ông (Bà)………………………………………….. có nghĩa vụ thực hiện đúng các quy định về chào bán cạnh tranh lô cổ phần kèm nợ phải thu của Công ty TNHH Mua bán nợ Việt Nam tại Công ty cổ phần Tập đoàn Haprosimex, không được ủy quyền cho người khác và có trách nhiệm thông báo lại kết quả chào bán cạnh tranh cho người ủy quyền.

|  |  |
| --- | --- |
| **NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN** *(Ký, họ tên)* | **NGƯỜI ỦY QUYỀN** *Ký, họ tên và đóng dấu (đối với tổ chức)* |
| **XÁC NHẬN CỦA UBND PHƯỜNG, XÃ HOẶC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC**  **CÓ THẨM QUYỀN** *(trường hợp người ủy quyền là cá nhân)* | |

**Mẫu số 04 - Đơn đề nghị hủy đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

*…….,ngày….. tháng .... năm 20....*

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỦY ĐĂNG KÝ THAM GIA CHÀO BÁN CẠNH TRANH**

**Kính gửi Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt**

Tên tổ chức/cá nhân:……………………………………………………………………..

Số ĐKDN/CMND/CCCD/Hộ chiếu:………… Ngày cấp…….. Nơi cấp………………

Địa chỉ:………………………………………………………………………………………..

Điện thoại:…………………………………… Fax:………………………………………

Tôi/chúng tôi đã thực hiện đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh lô cổ phần kèm nợ phải thu của Công ty TNHH Mua bán Nợ Việt Nam tại Công ty cổ phần Tập đoàn Haprosimex do Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt tổ chức chào bán cạnh tranh.

Nay tôi/chúng tôi đề nghị hủy đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh lô cổ phần kèm nợ phải thu của Công ty TNHH Mua bán Nợ Việt Nam tại Công ty cổ phần Tập đoàn Haprosimex với lý do:

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

Tôi/chúng tôi xin chân thành cảm ơn./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TÊN CÁ NHÂN, TỔ CHỨC THAM GIA CHÀO BÁN CẠNH TRANH** *(Ký, ghi họ tên, đóng dấu (đối với tổ chức))* |

**Mẫu số 05 - Đơn đề nghị cấp lại phiếu tham dự chào bán cạnh tranh**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

*…….., ngày ..... tháng .... năm 20……*

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI PHIẾU THAM DỰ CHÀO BÁN CẠNH TRANH**

**Kính gửi: Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt**

Tên tổ chức/cá nhân:……………………………………………………………………

Số CMND/ CCCD/Hộ chiếu/Số ĐKDN:…………. Ngày cấp………. Nơi cấp…………..

Mã số Nhà đầu tư…………………………………………………………………………..

Địa chỉ:……………………………………………………………………………………..

Điện thoại:……………………………………….. Fax:…………………………………..

Số tài khoản:………………………………. Mở tại……………………………………

Ngày…………………… tôi/chúng tôi đã nộp Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh (lô cổ phần kèm nợ phải thu của Công ty TNHH Mua bán Nợ Việt Nam tại Công ty cổ phần Tập đoàn Haprosimex do Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt tổ chức chào bán cạnh tranh;

Và đã đặt cọc số tiền:……………… (Viết bằng chữ…………….); tương đương …% giá trị đăng ký mua tính theo giá khởi điểm.

Nay tôi/chúng tôi đề nghị được cấp lại Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh, lý do:

□ Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh bị rách nát, tẩy xóa,…….. (đính kèm theo đơn này)

□ Mất Phiếu tham dự đã cấp

Nếu có tranh chấp xảy ra liên quan đến Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh của tôi/chúng tôi thì tôi/chúng tôi sẽ có trách nhiệm chứng minh và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật Tôi/chúng tôi cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **CÁ NHÂN/TỔ CHỨC THAM GIA CHÀO BÁN CẠNH TRANH** *(Ký, ghi họ tên, đóng dấu (đối với tổ chức))* |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Phần dành cho Tổ chức chào bán cạnh tranh:

Xác nhận đã nhận Đơn đề nghị của Nhà đầu tư:………………………………………..

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/ĐKDN……. vào lúc…………giờ………… ngày……

|  |  |
| --- | --- |
|  | **ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC CHÀO BÁN CẠNH TRANH** *(Ký, ghi họ tên, đóng dấu)* |

**Mẫu số 06 - Phiếu đặt mua lô cổ phần kèm nợ phải thu**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

*…….,ngày…… tháng .... năm 20……*

**PHIẾU ĐẶT MUA LÔ CỔ PHẦN KÈM NỢ PHẢI THU***(Nhằm mục đích xác định Nhà đầu tư đặt giá mua cao nhất duy nhất trong trường hợp cuộc chào bán cạnh tranh có từ hai Nhà đầu tư trở lên trả giá cao nhất bằng nhau)*

**Kính gửi: Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt**

Tên tổ chức hoặc cá nhân:………………………………………………………………

Số ĐKDN/CMND/CCCD/Hộ chiếu……….. Ngày cấp……… Nơi cấp……………

Địa chỉ:……………………………………………………………………………………

Điện thoại:………………………………….. Fax:………………………………………

Số tài khoản ngân hàng:…………………. Mở tại…………………………………

Ngày tổ chức bỏ phiếu kín………………………………………………………………..

Giá khởi điểm:…………………………….

Số tiền đặt cọc đã nộp:……………… (Bằng chữ:………………………………)

Sau khi nghiên cứu Quy chế chào bán cạnh tranh lô cổ phần kèm nợ phải thu của Công ty TNHH Mua bán Nợ Việt Nam tại Công ty cổ phần Tập đoàn Haprosimex do Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt ban hành, Tôi/chúng tôi đồng ý đặt mua lô cổ phần kèm nợ phải thu đã đăng ký với mức giá như sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Mức giá đặt mua (đồng)** | |
| **Bằng số** | **Bằng chữ** |
| Lô cổ phần kèm nợ phải thu |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐẶT MUA** *(Chữ ký, họ tên, đóng dấu (đối với tổ chức))* |

**Mẫu số 07 – Dự thảo Hợp đồng chuyển nhượng lô cổ phần kèm nợ phải thu**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

**------------------**

**HỢP ĐỒNG CHUYỂN NHƯỢNG LÔ CỔ PHẦN KÈM NỢ PHẢI THU**

**Số: ……../HĐCN – CP&NPT**

*- Căn cứ Bộ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 được Quốc hội khóa XIII nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2015;*

*- Căn cứ Quy chế chào bán cạnh tranh lô cổ phần kèm nợ phải thu được ban hành kèm theo Quyết định số …./2021/BVSC-QĐ ngày …/12/2021;*

*- Căn cứ Biên bản chào bán cạnh tranh lô cổ phần kèm nợ phải thu số …. ngày …. tháng … năm 2021 của Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt;*

*- Căn cứ Công văn số ……/2021/BVSC-CV ngày …./…./2021 của Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt;*

Hôm nay, ngày ….tháng …. năm ….., chúng tôi gồm:

**BÊN A: CÔNG TY TNHH MUA BÁN NỢ VIỆT NAM (DATC):**

Địa chỉ : Số 51 Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Điện thoại : 024.39454738. - Fax: 024.39454737.

Mã số thuế : 0101431355.

Tài khoản số : 1231.00000.33746 tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Quang Trung - Hà Nội.

Đại diện: Ông **………………..** – Chức vụ:

(*Theo Giấy ủy quyền ….*)

***Và***

**BÊN B: NGƯỜI TRÚNG CHÀO BÁN CẠNH TRANH**

Tên khách hàng:

CMND/CCCD/GPTL/ĐKKD số: cấp ngày: …………Tại:…………

Địa chỉ: ……………………….

Điện thoại: ……………………..

Tài khoản số: ……………. tại …………………………..

Đại diện: Ông/bà **………………..** – Chức vụ:

(*Theo Giấy ủy quyền ….*)

Các Bên cùng thỏa thuận và thống nhất việc ký Hợp đồng chuyển nhượng lô cổ phần kèm nợ phải thu (là tài sản trúng chào bán cạnh tranh) với các điều khoản cụ thể như sau:

**Điều 1: Đối tượng hợp đồng:**

**1.1 Tài sản trúng chào bán cạnh tranh:**

Tài sản trúng chào bán cạnh tranh là lô cổ phần kèm khoản nợ phải thu của Công ty TNHH Mua bán nợ Việt Nam tại doanh nghiệp có lô cổ phần kèm nợ phải thu chào bán cạnh tranh:

- Tên doanh nghiệp có cổ phần kèm nợ phải thu chào bán cạnh tranh: Công ty cổ phần Tập đoàn Haprosimex.

- Cổ phần: Số cổ phần của DATC sở hữu tại Công ty cổ phần Tập đoàn Haprosimex: 11.974.500 cổ phần, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần.

- Khoản nợ phải thu:

Giá trị khoản nợ phải thu đến hết ngày 30/6/2021 (Theo Biên bản đối chiếu công nợ giữa DATC và Công ty cổ phần Tập đoàn Haprosimex ngày 30/6/2021): **325.581.175.700 đồng**. Trong đó:

+ Nợ gốc : 237.309.996.743 đồng.

+ Nợ lãi : 88.271.178.957 đồng.

*(Giá trị khoản nợ phải thu chưa tính đến số giảm trừ nghĩa vụ trả nợ cho khách nợ (là đơn vị cổ phần hóa/tái cơ cấu) tối đa bằng số lỗ lũy kế tại thời điểm chính thức trở thành công ty cổ phần (01/8/2017)).*

* Hồ sơ pháp lý của khoản nợ:

+ Hợp đồng mua bán nợ số 48/2014/VCBHN-DATC ngày 15/12/2014 giữa Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Hà Nội và DATC; Biên bản xác nhận, chuyển giao nợ và nhận nợ ngày 16/12/2014 giữa Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Hà Nội, DATC và Công ty TNHH MTV Haprosimex;

+ Hợp đồng mua bán nợ số 14/2015/SHB-DATC ngày 27/3/2015 giữa Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB) và DATC; Biên bản xác nhận, chuyển giao nợ và nhận nợ ngày 27/3/2015 giữa SHB, DATC và Công ty TNHH MTV Haprosimex;

+ Hợp đồng mua bán nợ số 43/2015/AGRIBANK-DATC ngày 10/8/2015 giữa Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Hà Nội và DATC; Biên bản xác nhận, chuyển giao nợ và nhận nợ ngày 20/8/2015 giữa Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Hà Nội, DATC và Công ty TNHH MTV Haprosimex;

+ Hợp đồng mua bán nợ số 48/2015/MBSGD-DATC ngày 27/8/2015 giữa Ngân hàng TMCP Quân đội - Sở Giao dịch 1 (MB - SGD1) và DATC; Biên bản xác nhận, chuyển giao nợ và nhận nợ ngày 14/9/2015 giữa MB - SGD1, DATC và Công ty TNHH MTV Haprosimex;

+ Hợp đồng mua bán nợ số 49/2015/MBĐBP-DATC ngày 27/8/2015 giữa Ngân hàng TMCP Quân đội - Chi nhánh Điện Biên Phủ (MB - ĐBP) và DATC; Biên bản xác nhận, chuyển giao nợ và nhận nợ ngày 14/9/2015 giữa MB - ĐBP, DATC và Công ty TNHH MTV Haprosimex;

+ Hợp đồng mua bán nợ số 29/2017/CT18-DATC ngày 18/10/2017 giữa Công ty cổ phần Đầu tư hạ tầng 18 (CT18) và DATC; Biên bản xác nhận, chuyển giao nợ và nhận nợ ngày 30/10/2017 giữa CT18, DATC và Công ty cổ phần Tập đoàn Haprosimex;

* Tài sản bảo đảm của khoản nợ:

Khoản nợ trên được bảo đảm bằng các biện pháp bảo đảm theo các điều kiện, điều khoản quy định trong các Hợp đồng:

+ Hợp đồng cầm cố, thế chấp tài sản hình thành từ vốn vay số 01/HĐTC/VCB/Haprosimex ngày 21/10/2005.

+ Hợp đồng cầm cố, thế chấp số 01/2005/VCB-Haprosimex ngày 21/10/2005.

+ Hợp đồng thế chấp tài sản trên đất số 01/08/NHNT ngày 30/9/2008.

+ Hợp đồng thế chấp tài sản trên đất số 01/09/NHNT ngày 23/12/2009.

+ Hợp đồng cầm cố cổ phiếu số 01/12-CP/NHNTHN-Hapro ngày 29/11/2012.)

**1.2** Người trúng chào bán cạnh tranh tại đây xác nhận rằng: Đã xem xét kỹ và hiểu rõ hiện trạng thực tế, chất lượng, nguồn gốc tài sản trúng chào bán cạnh tranh, đã được cung cấp đầy đủ thông tin về tài sản trúng chào bán cạnh tranh do Tổ chức chào bán cạnh tranh lô cổ phần kèm nợ phải thu và DATC thông báo, đồng thời cam kết thực hiện các nghĩa vụ đối với Nhà nước theo quy định của pháp luật, kế thừa toàn bộ quyền và nghĩa vụ đối với tài sản trúng chào bán cạnh tranh từ DATC.

**Điều 2: Phương thức thanh toán, giá trị thanh toán và thời gian thanh toán**

**2.1 Phương thức thanh toán:** Bằng chuyển khoản.

**2.2 Giá trị thanh toán:**

Người trúng chào bán cạnh tranh phải thanh toán đủ tiền mua lô cổ phần kèm nợ phải thu theo Quy chế chào bán cạnh tranh lô cổ phần kèm nợ phải thu được ban hành kèm theo Quyết định số …./2021/BVSC-QĐ ngày …/…./2021 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt (sau đây gọi tắt là “**Quy chế chào bán cạnh tranh**”), cụ thể như sau:

* Tổng số tiền phải thanh toán: ……**VNĐ** (*Bằng chữ*:…………………)
* Tiền đặt cọc trước khi tham gia chào bán cạnh tranh: **………… VNĐ** *(Bằng chữ:……………….*);
* Số tiền còn phải thanh toán: ……………. **VNĐ** (Bằng chữ:……………….).

**2.3 Thời hạn thanh toán:**

- Người trúng chào bán cạnh tranh có trách nhiệm thanh toán trong thời hạn theo quy định tại Quy chế chào bán cạnh tranh đã ban hành.

- Quá thời hạn nêu trên, Người trúng chào bán cạnh tranh không thanh toán hết số tiền còn phải thanh toán thì được coi là từ chối mua lô cổ phần kèm nợ phải thu, khoản tiền đặt cọc sẽ thuộc về DATC theo quy định của pháp luật.

**2.4 Thông tin thanh toán:**

Người trúng chào bán cạnh tranh thực hiện thanh toán tiền mua lô cổ phần kèm nợ phải thu vào tài khoản của Tổ chức chào bán cạnh tranh theo quy định tại Quy chế chào bán cạnh tranh đã ban hành, cụ thể như sau:

* Chủ tài khoản thụ hưởng: Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt
* Số tài khoản: 0071026689005
* Mở tại ngân hàng: Ngân hàng TMCP Bảo Việt - Hội sở chính
* Nội dung nộp/chuyển tiền ghi rõ: *‘‘Nhà đầu tư [Họ và tên][Số CMND/CCCD/Hộ Chiếu/ĐKKD] thanh toán tiền mua lô cổ phần kèm nợ phải thu CTCP Tập đoàn Haprosimex’’.*

**Điều 3. Chuyển quyền sở hữu cổ phần**

3.1. DATC có nghĩa vụ yêu cầu Công ty cổ phần Tập đoàn Haprosimex thực hiện thủ tục sang tên toàn bộ số cổ phần nêu tại Điều 1 Hợp đồng này cho Bên B (ngay sau khi Bên B đã thực hiện xong nghĩa vụ trả tiền cho DATC) để chuyển quyền sở hữu số cổ phần chuyển nhượng theo quy định của pháp luật.

3.2. Thời điểm chuyển quyền sở hữu số cổ phần nêu tại Điều 1 Hợp đồng này từ DATC sang Bên B thực hiện theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp và chứng khoán.

**Điều 4: Bàn giao khoản nợ phải thu:**

* 1. **Địa điểm bàn giao:**

Tại trụ sở chính của Công ty TNHH Mua bán nợ Việt Nam và trụ sở Công ty cổ phần Tập đoàn Haprosimex.

* 1. **Thời hạn bàn giao:**

Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày hết hạn nộp tiền của Người trúng chào bán cạnh tranh và DATC đã nhận đủ số tiền mua lô cổ phần kèm nợ phải thu, DATC có trách nhiệm phối hợp với Công ty cổ phần Tập đoàn Haprosimex để hoàn tất thủ tục chuyển quyền sở hữu cổ phần kèm nợ phải thu và các giấy tờ có liên quan do mình đang quản lý cho Người trúng chào bán cạnh tranh.

**Điều 5: Quyền và nghĩa vụ của Người trúng chào bán cạnh tranh**

5.1 Được DATC bàn giao hồ sơ liên quan đến tài sản đã trúng chào bán cạnh tranh đúng thời hạn.

5.2 Được thừa kế toàn bộ các quyền, lợi ích hợp pháp với tư cách là chủ sở hữu phát sinh từ hoặc có liên quan tới lô cổ phần chuyển nhượng và khoản nợ phải thu theo quy định tại Hợp đồng này.

5.3 Yêu cầu DATC thực hiện đầy đủ các công việc liên quan đến việc thực hiện các thủ tục chuyển quyền sở hữu cổ phần và các nghĩa vụ khác theo quy định tại Hợp đồng này;

5.4 Có trách nhiệm thanh toán đầy đủ và đúng hạn toàn bộ số tiền mua lô cổ phần kèm nợ phải thu theo Quy chế chào bán cạnh tranh đã ban hành và nội dung của Hợp đồng này.

5.5 Tự chịu trách nhiệm khi liên hệ với các cơ quan chức năng có thẩm quyền để làm các thủ tục chuyển quyền sở hữu tài sản theo đúng quy định pháp luật.

5.6 Chịu trách nhiệm thực hiện các công việc, thủ tục hoặc cung cấp các hồ sơ, tài liệu cần thiết có liên quan đến việc chuyển nhượng tài sản trúng chào bán cạnh tranh theo yêu cầu của Công ty cổ phần Tập đoàn Haprosimex (nếu có); nộp các loại thuế, lệ phí, chi phí khác (nếu có) có liên quan đến tài sản chào bán cạnh tranh trong quá trình sang tên chuyển nhượng tài sản theo quy định pháp luật.

5.7 Chịu trách nhiệm trông coi, bảo quản tài sản chào bán cạnh tranh kể từ thời điểm DATC hoàn thành bàn giao tài sản trúng chào bán cạnh tranh.

5.8 Phối hợp với DATC thực hiện các thủ tục chuyển quyền sở hữu cổ phần (nếu DATC yêu cầu);

5.9 Không được nhận lại tiền đặt cọc đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh trong trường hợp từ chối mua tài sản chào bán cạnh tranh hoặc không nộp đầy đủ số tiền trúng chào bán cạnh tranh, thanh toán tiền mua tài sản chào bán cạnh tranh không đúng thời hạn đã quy định trong Hợp đồng này.

5.10 Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

**Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của DATC**

6.1 Được Người trúng chào bán cạnh tranh thanh toán đầy đủ và đúng hạn toàn bộ Giá trị thanh toán theo quy định tại Điều 2 của Hợp đồng này.

6.2 Yêu cầu Người trúng chào bán cạnh tranh thực hiện một số công việc, thủ tục hoặc cung cấp các hồ sơ, tài liệu liên quan tới việc chuyển nhượng tài sản trúng chào bán cạnh tranh khi cần thiết.

6.3 Được nhận số tiền đặt cọc sau khi đã trừ đi các chi phí hợp lý cho Tổ chức chào bán cạnh tranh trong trường hợp Người trúng chào bán cạnh tranh từ chối mua tài sản trúng chào bán cạnh tranh.

6.4 Thực hiện đầy đủ các thủ tục chuyển nhượng cổ phần cho Người trúng chào bán cạnh tranh theo quy định tại Hợp đồng này và pháp luật, bàn giao đầy đủ hồ sơ, tài liệu liên quan tới khoản nợ phải thu cho Người trúng chào bán cạnh tranh.

6.5 DATC cam kết số cổ phần chuyển nhượng nêu tại Điều 1 Hợp đồng này thuộc quyền sở hữu hợp pháp của mình, không thuộc đối tượng của bất kỳ tranh chấp, giao dịch cầm cố, thế chấp nào hoặc của bất kỳ giao dịch đảm bảo và các nghĩa vụ dân sự khác.

6.6 Xuất hóa đơn tài chính cho Người trúng chào bán cạnh tranh khi có yêu cầu theo quy định của pháp luật.

6.7 Ký Biên bản xác nhận chuyển giao khoản nợ và thông báo bằng văn bản cho Người trúng chào bán cạnh tranh và các bên liên quan về việc mua bán đối với khoản nợ trong đó nêu rõ quyền sở hữu khoản nợ và các quyền có liên quan đến khoản nợ đã được chuyển giao cho Người trúng chào bán cạnh tranh.

6.8. Hoàn trả lại toàn bộ Giá trị thanh toán cho Người trúng chào bán cạnh tranh trong trường hợp không chuyển giao quyền sở hữu lô cổ phần và khoản nợ phải thu cho Người trúng chào bán cạnh tranh (vì các lý do bất khả kháng theo quy định của pháp luật).

**Điều 7: Cam kết của các Bên**

* 1. Các Bên tại đây cam đoan và đảm bảo rằng:
     1. Có đầy đủ quyền, quyền hạn, thẩm quyền và đã thực hiện các thủ tục để ký kết và thực hiện Hợp đồng này;
     2. Khi được ký kết và chuyển giao hợp lệ, Hợp đồng này sẽ xác lập các nghĩa vụ hợp pháp, có hiệu lực, có giá trị ràng buộc và có thể thi hành đối với các Bên theo các điều khoản của Hợp đồng này;
     3. Việc một Bên ký kết hoặc thực hiện Hợp đồng này sẽ không vi phạm hoặc dẫn đến vi phạm bất kỳ quy định nào của pháp luật có liên quan; hoặc bất kỳ hợp đồng/ thỏa thuận nào mà Bên đó là một bên trong hợp đồng hay thỏa thuận đó.

7.2 Các bên cam kết thực hiện đúng và đầy đủ các nội dung trong Hợp đồng này.

7.3 Trong trường hợp Hợp đồng này không thể thực hiện được do các trường hợp bất khả kháng hay có quyết định hủy bỏ kết quả chào bán cạnh tranh, hủy bỏ Hợp đồng này của Cơ quan chức năng có thẩm quyền mà theo đó DATC, Tổ chức chào bán cạnh tranh, Người trúng chào bán cạnh tranh bắt buộc phải thực hiện thì các Bên cam kết hoàn trả lại cho Bên kia toàn bộ tiền hoặc tài sản đã nhận và không phải bồi thường thiệt hại gì cho các Bên.

**Điều 8: Thanh lý Hợp đồng**

Sau 10 ngày kể từ ngày các Bên đã thực hiện đầy đủ và nghiêm chỉnh các điều khoản trong Hợp đồng này mà không có vướng mắc nảy sinh thì Hợp đồng coi như đã được thanh lý.

**Điều 9: Điều khoản chung**

* 1. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký và chấm dứt hiệu lực sau khi Các Bên thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ phát sinh từ Hợp đồng với phía bên kia hoặc theo quy định của pháp luật;
  2. Mọi sửa đổi, bổ sung Hợp đồng chỉ có hiệu lực nếu việc sửa đổi, bổ sung đó được lập thành văn bản và được Các Bên ký kết;
  3. Trong trường hợp bất kỳ điều khoản nào của Hợp đồng này được xác định là bất hợp pháp hoặc không thể thi hành, thì việc xác định như vậy sẽ không làm ảnh hưởng đến các điều khoản còn lại của Hợp đồng này.
  4. Hợp đồng này được lập, điều chỉnh và tuân thủ quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam.
  5. Mọi bất đồng hay tranh chấp có liên quan phát sinh giữa Các Bên trước hết được giải quyết bằng thương lượng. Trường hợp không thể giải quyết được bằng thương lượng, tranh chấp sẽ được đưa ra giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.
  6. Hợp đồng này được lập thành sáu (06) bản bằng tiếng Việt, các bản có giá trị pháp lý như nhau; mỗi Bên giữa (03) ba bản để thực hiện.

***Để khẳng định những cam kết nêu trên, các đại diện hợp pháp của Các Bên đã ký và đóng dấu dưới đây.***

|  |  |
| --- | --- |
| **CÔNG TY TNHH**  **MUA BÁN NỢ VIỆT NAM** | **NGƯỜI TRÚNG CHÀO BÁN CẠNH TRANH** |
|  | |